



UBND HUYỆN THANH TRÌ  
TRƯỜNG MÀM NON A XÃ ĐÔNG MỸ

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG  
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**



Hà Nội, Tháng 9 năm 2020

Số: 66/KH-MNADM

Thanh Trì, ngày 8 tháng 9 năm 2020

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG  
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**

Căn cứ Luật Giáo dục; Căn cứ văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 13/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Điều lệ trường MN;

Căn cứ kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 06/8/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về: “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo”;

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 10/01/2020 của UBND huyện Thanh Trì về việc thực hiện đề án “Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phát triển ngành giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2016-2021” năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 10/01/2020 của UBND huyện Thanh Trì về việc thực hiện đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2016-2021” năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Thanh Trì; Nghị quyết số 01/NQ-ĐU ngày 08/5/2020 của Đảng bộ xã Đông Mỹ tại đại hội đại biểu lần thứ XXV nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ kế hoạch định hướng phát triển trường Mầm non A xã Đông Mỹ giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường; trường MN A xã Đông Mỹ xây dựng chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 như sau:

Trường Mầm non A xã Đông Mỹ được thành lập tháng 2/2012 trên cơ sở tách ra từ trường Mầm non Đông Mỹ. Năm 2012 được công nhận trường chuẩn Quốc gia và năm 2018 được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia với diện tích toàn trường là 4.213m<sup>2</sup> gồm 09 phòng học, 01 nhà bếp, 02 phòng chức năng và khối phòng hành chính. Tổng số CB, GV, NV là 38 đồng chí, trong đó 100% đạt chuẩn và trên chuẩn; số học sinh toàn trường là 330 cháu. Trường liên tục đạt danh hiệu “**Tập thể lao động tiên tiến**”, đạt Giấy khen của UBND huyện “**Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**”. và nhiều Giấy khen khác.

Trong giai đoạn 2016-2020, chiến lược phát triển của nhà trường đã xác định rõ những định hướng phát triển, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình thực

thi để đạt được mục đích nhà trường đưa nhà trường phát triển phù hợp với xu thế củ Đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa- hiện đại hóa.

Chiến lược phát triển nhà trường sẽ là cơ sở, là nền móng quan trọng của Hội đồng trường, Ban giám hiệu và là định hướng cho mọi hoạt động của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong tương lai.

Xây dựng chiến lược phát triển và triển khai thực hiện chiến lược phát triển củ trường Mầm non A xã Đông Mỹ là hoạt động khoa học và có ý nghĩa vô cùng qua trọng trong việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng ca trong tương lai, góp phần phát triển Kinh tế - Xã hội của Thủ đô và Đất nước.

## I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

### 1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

**1.1. Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường tính đến thời điểm tháng 9/2020:** 38 đồng chí. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 đ/c

- Giáo viên: 23 đ/c

- Nhân viên: 12 đ/c, chia ra (NV Kế toán: 01 đ/c, NV y tế: 01 đ/c, Nhân viên nấu ăn: 7 đ/c, Nhân viên Bảo vệ: 03 đ/c)

1.2. Về chất lượng đội ngũ: 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó:

- Đại học: 18 đ/c                      - Cao đẳng: 03 đ/c                      - Trung cấp: 02 đ/c

**1.3. Ban giám hiệu:** 03 đ/c đều có trình độ Đại học SPMN và Trung cấp lý luận chính trị; 01 đ/c có trình độ Đại học QLGD.

100% Tổ trưởng chuyên môn có trình độ trên chuẩn; trong đó có 01 đ/c có chứng chỉ QLGD.

**1.4. Nhân viên:** 12 đ/c, trong đó:

- Văn phòng: 02 đ/c (Đại học: 01 đ/c, Trung cấp: 01 đ/c)

- Nhân viên nấu ăn: 7 đ/c (Cao đẳng NẤ: 03 đ/c, Trung cấp NẤ: 04 đ/c)

- Nhân viên bảo vệ: 03 đ/c (Chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ)

**1.5. Chi bộ Đảng:** 25/38 đ/c = 65.7%

### 2. Về học sinh:

Nhóm lớp						Số trẻ					
Tổng số	Mẫu giáo			Nhà trẻ		Tổng số	Mẫu giáo			Nhà trẻ	
	MG lớn	MG nhỏ	MG bé	24-36 thg	18-24 thg		MG lớn	MG nhỏ	M G bé	24-36 thg	18-24 thg
9	2	2	2	2	1	330	94	86	72	55	2

Đa số học sinh là con em công nhân, nông dân lao động tự do thuộc địa bàn thôn 1, thôn 2 và xã lân cận.

### 3. Điểm mạnh:

#### 3.1. Công tác tổ chức quản lý và điều hành của Ban giám hiệu:

- Ban giám hiệu đoàn kết, năng động, sáng tạo, nhiệt tình, tâm huyết, có tầm nhìn khoa học và đều được đào tạo về quản lý giáo dục. Trong công tác luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, bám sát chỉ đạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

- Công tác triển khai, tổ chức quản lý điều hành thực hiện kế hoạch từng tháng, từng kỳ, từng năm được hoạch định rõ ràng cụ thể, khoa học, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch và được kiểm tra giám sát thường kỳ.

- Trong khi thực hiện nhiệm vụ luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch hợp lý, kịp thời.

- Luôn đổi mới trong công tác quản lý, Ban giám hiệu nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng của đội ngũ CBGVNV và CMHS trong toàn trường.

#### 3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Tập thể đoàn kết, trách nhiệm và tâm huyết, yêu nghề mến trẻ, gắn bó với trường và mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng CSND trẻ cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế CSND-GD trẻ, đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy và cách thức kiểm tra đánh giá. Ngay từ đầu các năm học, các Tổ chuyên môn đã tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch giáo dục và chăm sóc nuôi dưỡng trẻ phù hợp yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

- Trong công tác, chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế CSND-GD trẻ và nội quy của nhà trường, năng động và có tinh thần hợp tác, chia sẻ, luôn có ý thức học tập nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT hiệu quả trong các hoạt động.

#### 3.3. Về chất lượng đào tạo

##### 3.3.1. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp:

- Nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ giảm tải dần số học sinh/lớp đảm bảo yêu cầu theo Điều lệ trường Mầm non và duy trì chất lượng trong nhà trường, cụ thể:

2015-2016		2016-2017		2017-2018		2018-2019		2019-2020	
Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số

lớp	HS	lớp	HS	lớp	HS	lớp	HS	lớp	HS
9	378	9	383	9	354	9	315	9	299

### 3.3.2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

100% trẻ ăn tại trường và được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và sức khỏe, không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường. Đảm bảo lượng Calo cho trẻ và tỷ lệ cân đối giữa các chất. 100% trẻ được theo dõi cân nặng, chiều cao trên biểu đồ chính xác, 99-100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân. Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân và thể thấp còi giảm so với đầu năm vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

### 3.3.3. Chất lượng giáo dục:

- Trong 05 năm qua, kết quả giáo dục toàn diện của nhà trường đã chuyển biến rõ rệt. Chất lượng và hiệu quả giáo dục của trường ngày càng được nâng cao.

- 9/9 lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách giáo viên, đồ dùng - dụng cụ học tập theo thông tư 02 cho cô và trẻ để thực hiện qui chế chuyên môn, thực hiện chương trình đạt kết quả tốt. 100% các lớp ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Đánh giá trẻ cuối năm ở tất cả các lĩnh vực đều đạt trên 95%. Cụ thể:

Năm học	Phát triển thể lực			Phát triển nhận thức			Phát triển ngôn ngữ			Phát triển TC-QHXH			Phát triển thẩm mỹ	
	MG5 tuổi	MG	NT	MG5 tuổi	MG	NT	MG5 tuổi	MG	NT	MG5 tuổi	MG	NT	MG5 tuổi	MG
2015-2016	96.9%	92.6%	89%	96.9%	90%	90%	95.9%	92.9%	87.5%	95.9%	92.9%	90%	96.9%	91.5%
2016-2017	97.5%	97%	90%	98%	95.5%	91%	97%	95%	89%	98%	96%	90%	98%	93%
2017-2018	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
2018-2019	100%	100%	95.5%	100%	96.2%	93.5%	100%	96.8%	91.5%	100%	98.5%	93.5%	100%	95.5%
2019-2020	100%	100%	91.5%	98%	95%	91.5%	100%	96.5%	87%	100%	98.5%	94%	98%	96.5%

### 3.3.4. Phong trào bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ:

Phong trào thi đua dạy tốt- học tốt luôn được Ban giám hiệu nhà trường quan tâm, tạo điều kiện giúp giáo viên tìm tòi, học hỏi, sáng tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Phong trào thi đua

“*Đạy tốt - Học tốt*” được thầy và trò hưởng ứng tích cực. 100% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp cơ sở. Hàng năm có 98-100% CB, GV, NV đạt lao động tiên tiến.

Cụ thể:

Năm học	GV, NV giỏi TP	GV, NV huyện	Kỉ niệm chương	Bảng khen TP	CSTD	Giấy khen UBND huyện
2015 - 2016	0	04	0	0	04	0
2016 - 2017	0	0	0	0	05	04
2017 - 2018	0	04	0	0	05	05
2018 - 2019	0	04	02	0	05	05
2019 - 2020	0	0	0	0	05	05

Hàng năm chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CB, GV, NV đáp ứng yêu cầu đổi mới ngày càng cao của giáo dục. Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn năm sau cao hơn năm trước, cụ thể:

Năm học	Tổng số GV	Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%	SL	%
2015-2016	23	23	100%	12	52,1%
2016 - 2017	23	23	100%	12	52.1%
2017 - 2018	23	23	100%	19	82%
2018 - 2019	24	24	100%	21	87.5%
2019 - 2020	22	22	100%	20	90.9%

### 3.4. Về cơ sở vật chất

- Tháng 2/2012, trường đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ I và công nhận lại vào tháng 12/2018 với 9 phòng học, 01 nhà bếp; 01 phòng học đa năng; có 04 máy vi tính phục vụ văn phòng, 01 máy chiếu projector; và 01 bảng đa năng; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng y tế; ngoài ra đủ các phòng ban hành chính; khuôn viên sân chơi, giải trí đảm bảo tốt cho hoạt động vui chơi của học sinh.

### 3.5. Thành tích nổi bật

Trường là một cơ sở giáo dục đã khẳng định được vị trí trong huyện, là một địa chỉ đáng tin cậy của các bậc CMHS, nhiều năm liên tục đạt Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và Giấy khen của UBND huyện “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Công đoàn, Chi đoàn luôn đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc;

- TĐTT 05 năm đạt tiên tiến cấp huyện
- Công tác y tế học đường 05 năm liền đạt Tốt.
- Đã giữ vững được các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ I.

#### **4. Điểm hạn chế**

##### **4.1. Việc tổ chức, quản lý điều hành của Ban giám hiệu:**

- Việc hoạch định kế hoạch đôi khi còn thiếu tính thực thi, còn lệ thuộc vào khuôn mẫu và yêu cầu của Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT huyện, thiếu tính chủ động, linh hoạt.

- Việc tổ chức đánh giá phân loại chất lượng cán bộ, giáo viên hàng năm vẫn còn mang yếu tố động viên.

- Công tác quản lý, điều hành đã đổi mới, song trong quá trình thực hiện còn chưa thực sự chủ động do yếu tố khách quan, do đó chưa đáp ứng với xu thế đổi mới giáo dục hiện nay.

##### **4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

- Một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy, ngại đổi mới.

- Trình độ CNTT, ngoại ngữ còn thấp đây là trở ngại trong việc ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học và quản lý cao hơn nữa là khả năng thích ứng, hội nhập trong xu thế đổi mới.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng, đúc kết viết sáng kiến kinh nghiệm chưa thực sự được GV chú trọng đầu tư chất xám, việc cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện thông tin còn yếu.

- Việc đầu tư cho thiết kế bài giảng, sử dụng, khai thác triệt để, có hiệu quả các thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại chưa cao.

##### **4.3. Chất lượng học sinh:**

- Chất lượng đầu vào của một bộ phận học sinh không đồng đều; một bộ phận các cháu mới ra lớp lần đầu hoặc chuyển từ nhóm trẻ tư thục về nền nếp, kỹ năng còn yếu.

- Một số PHHS chưa thật sự quan tâm đến giáo dục mầm non, một bộ phận cha mẹ quá cưng chiều trẻ dẫn tới trẻ ỷ lại.

##### **4.4. Cơ sở vật chất**

- Chưa đồng bộ, chưa đảm bảo chuẩn, chưa được đầu tư theo hướng hiện đại; hệ thống sân chơi trật hẹp chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế hiện nay của HS.

#### **5. Thời cơ, thuận lợi**

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống về dạy tốt - học tốt và là địa chỉ đáng tin cậy của các bậc CMHS.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp lãnh đạo từ huyện đến địa phương, luôn nhận được sự tín nhiệm của các bậc CMHS trên địa bàn và các xã lân cận.

- Đội ngũ Cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm. Đặc biệt đội ngũ giáo viên trẻ đều có trình độ chuyên môn khá tốt, được đào tạo cơ bản, thích ứng nhanh với xu thế đổi mới, 100% có trình độ đào tạo trên chuẩn.

- Các phong trào thi đua xây dựng môi trường giáo dục, thi đua học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ nhà giáo .

## **6. Thách thức**

- Trường quản lý 01 nhóm lớp tự thực hoạt động độc lập nên gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhóm lớp tự thực.

- Cơ sở vật chất đã xuống cấp, một số hạng mục chưa đáp ứng theo yêu cầu khó khăn cho việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại trường chuẩn quốc gia vào năm 2023.

- Nhằm tiếp cận chương trình GDMN theo phương pháp tiên tiến đòi hỏi đội ngũ CBGV,NV đào tạo đảm bảo chuẩn theo Luật Giáo dục số: 43/2019/QH14, ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội và Thông tư số: 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Cơ sở vật chất đảm bảo theo chuẩn Thông tư số: 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 và Thông tư số: 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020.

- Địa bàn dân cư nhiều thành phần, dân ngụ cư không ổn định, thu nhập thấp, dân trí không đồng đều, do đó khó khăn trong công tác phối hợp quản lý, CSND, giáo dục học sinh.

- Yêu cầu về chất lượng hiệu quả giáo dục đào tạo trong thời kì hội nhập đòi hỏi ngày càng cao.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngày càng phải đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Trình độ CNTT, ngoại ngữ (tiếng Anh), khả năng thích ứng, hội nhập, tính chuyên nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ giáo viên.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

## **7. Xác định những vấn đề ưu tiên**

- Mở rộng khuôn viên nhà trường, nâng cấp, cải tạo các phòng học, khu vệ sinh và phòng chức năng, xây bổ xung 04 phòng học, xây dựng thêm 06



phòng ban. Ôn định về mọi mặt làm tiền đề hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận chuẩn lại vào năm 2023.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc theo nhiệm vụ được giao. Xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong toàn đơn vị.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thông qua cử đi học các lớp nghiệp vụ hoặc đi học nâng chuẩn. Đẩy mạnh công tác tự học, tự bồi dưỡng, đúc kết SKKN.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý, mở lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ Tin học, Tiếng Anh cho cán bộ, giáo viên. Khuyến khích soạn và dạy học bằng giáo án điện tử.

- Tăng cường xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong quá trình hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục trẻ MG 5 tuổi trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định giáo dục và chất lượng trường chuẩn Quốc gia.

- Tiếp tục đổi mới quản lý trong đó coi trọng vấn đề chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả VSATTP, VSMT, làm tốt công tác đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ.

- Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm, tiếp cận các phương pháp giáo dục hiện đại, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thi đua "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2 và "Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc".

## II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

### 1. Tâm nhìn

Một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả, nơi phụ huynh, học sinh tin cậy; Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến có khát vọng vươn

lên khẳng định bản thân. Trẻ có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống, có nền tảng, tâm thế vững chắc bước vào lớp 1.

## 2. Sứ mạng

Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, đoàn kết, thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

## 3. Những giá trị cơ bản của nhà trường

Đoàn kết	Mẫu mực	Tư duy sáng tạo
Trách nhiệm	Tận tâm	Năng động
Kỷ luật cao	Trung thực, khách quan	Khát vọng vươn lên

## III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Các mục tiêu tổng quát

- Ổn định, phát triển, xây dựng nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các mức độ theo quy định về kiểm định chất lượng và công nhận chuẩn lại vào năm 2023.

- Xây dựng trường tiên tiến xuất sắc thành phố.

#### 1.2. Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn huyện Thanh Trì.

Đào tạo, giáo dục học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản tất cả các môn học thuộc cấp học mầm non. Biết cách tự suy luận, tìm tòi, phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách độc lập - sáng tạo. Có ý thức tự giác, có tinh thần trách nhiệm, thật thà, trung thực, thân thiện, biết hoà nhập và làm chủ được bản thân, biết hợp tác và thích ứng hội nhập.

- Mục tiêu trung hạn: Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2023 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng của huyện Thanh Trì.

+ Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và phấn đấu đủ điều kiện đạt tiêu chuẩn mức độ II giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Duy trì đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

## 2. Chỉ tiêu

### 2.1. Đối với tập thể

Duy trì và giữ vững Danh hiệu trường chuẩn Quốc gia, Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, Phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Năm học	Chi bộ	Tập thể	Công đoàn	Chi đoàn	Y tế HĐ	TĐTT
2020 - 2021	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GK của UBND huyện “Hoàn thành XSNV”	Vững mạnh xuất sắc	HTXS nhiệm vụ	Tốt	Tiên tiến cấp huyện
2021 - 2022	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GK của UBND huyện “Hoàn thành XSNV”	Vững mạnh xuất sắc	HTXS nhiệm vụ	Tốt	Tiên tiến cấp huyện
2022 - 2023	Hoàn thành XS nhiệm vụ	Tập thể lao động xuất sắc	Bằng khen của LĐLĐ TP	HTXS nhiệm vụ	Tốt	Tiên tiến cấp TP
2023 - 2024	Hoàn thành XS nhiệm vụ	Tập thể lao động xuất sắc	Bằng khen của LĐLĐ TP	HTXS nhiệm vụ	Tốt	Tiên tiến cấp TP
2024 - 2025	Hoàn thành XS nhiệm vụ	BK của CT UBND Thành phố	Bằng khen của LĐLĐ TP	HTXS nhiệm vụ	Tốt	Tiên tiến cấp TP

### 2.2. Đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Hàng năm đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ giáo viên, nhân viên theo qui định hiện hành.

- Đảm bảo chuẩn chức danh nghề nghiệp của cán bộ quản lý, GVMN.

- Từ năm 2020 đến năm 2025: 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; 01 đ/c có trình độ Thạc sỹ chuyên ngành MN; 03 đ/c trình độ Trung cấp LLCT, 01 đ/c có trình độ ĐH QLGD.

Năm học	Tổng số CB, GV, NV	Số lượng kết nạp đảng/năm	Trình độ chuyên môn				Tỷ lệ GV giỏi các cấp (%)			Xếp loại VC, LDHD đạt loại XS, Khá	Xếp loại VC, LDHD cuối năm từ loại HTTNV trở lên
			Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Không CM	Cấp TP	Cấp huyện	Cấp trường		
2020-2021	38	2-3%	23	6	7	2	0	6-8%	100%	100%	100%
2021-2022	38	3-4%	23	6	7	2	0	6-8%	100%	100%	100%
2022-2023	43	1-2%	33	3	4	3	2%	6-8%	100%	100%	100%
2023-2024	43	1-2%	33	3	4	3		6-8%	100%	100%	100%
2024-2025	45	1-2%	35	3	4	3	2%	6-8%	100%	100%	100%

- Chất lượng đội ngũ giáo viên được đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp đạt Khá, Tốt từ 80% trở lên, không có Yếu, Kém.

- 100% cán bộ giáo viên có chứng chỉ tin học và sử dụng thành thạo CNTT phục vụ cho chuyên môn của mình. 40% cán bộ giáo viên biết sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp. Giáo viên có ý thức trách nhiệm và sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn và thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong dạy học. Có trên 60% số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin.

- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

- 80% CB, GV, NV được đứng trong hàng ngũ của Đảng CSVN.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào Hội giảng - Hội học, phong trào thi giáo viên giỏi đạt kết quả cao: 100% giáo viên đạt giờ giỏi trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

Năm học	Bằng khen	CSTĐ	Giấy khen	LĐTT	GVG huyện	GVG TP
2020 - 2021	0	05	05	38	04	0
2021 - 2022	0	05	05	38	04	0
2022 - 2023	01	06	06	43	04	01
2023 - 2024	01	06	06	43	04	0
2024 - 2025	01	07	07	45	04	0

### 2.3. Học sinh

- Qui mô trường lớp từ năm 2020 đến năm 2025:

+ Số lớp: 9 đến 12 lớp

+ Số học sinh: 325 đến 400 học sinh  
Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2020 - 2025

Năm học	MGL		MGN		MGB		NT		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020 - 2021	02	94	02	86	02	72	03	78	09	330
2021 - 2022	02	94	02	85	03	81	03	78	09	338
2022 - 2023	03	98	03	90	03	75	03	75	12	338
2023 - 2024	03	105	03	90	03	75	03	75	12	345
2024 - 2025	03	105	03	90	03	75	03	75	12	345

- Chất lượng giáo dục:

Năm học	Tổng số HS	Tổng số lớp	Nhà trẻ	MGB	MGN	MGL	Chất lượng giáo dục học sinh
2020-2021	330	09	78	72	86	94	- 100% các lớp đổi mới hình thức và nội dung giáo dục phù hợp với trẻ và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ ở các độ tuổi. Chú trọng tổ chức các hoạt động giao lưu, hoạt động tập thể cho 100% trẻ ở các độ tuổi. - Phân đầu 100% lớp xây dựng kế hoạch và thực hiện quy chế chuyên môn được nhà trường và phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT đánh giá xếp loại: Tốt. - Tiếp tục thực hiện tốt phổ cập học sinh 5 tuổi. - Tỷ lệ chuyên cần: Nhà trẻ, Mẫu giáo bé, Mẫu giáo nhỏ: 85% trở lên; Mẫu giáo lớn: 90% trở lên.
2021-2022	338	09	78	81	85	94	
2022-2023	338	12	75	75	90	98	
2023-2024	345	12	105	90	90	105	
2024-2025	345	12	105	90	90	105	

Năm học	Tổng số HS
2020-2021	
2021-2022	
2022-2023	
2023-2024	
2024-2025	

vấn  
tiếp

## - Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

Năm học	Tổng số HS	Tỷ lệ trẻ cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng	Tỷ lệ trẻ SDD	Thấp còi	Mức ăn	Tỷ lệ trẻ tham gia đề án sữa học đường	Chất lượng nuôi dưỡng học sinh
2020-2021	330	100%	Dưới 1%	Dưới 2%	23.000	95-98%	- Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng học sinh theo đúng quy chế chuyên môn tại công văn hướng dẫn của SGD, PGD.
2021-2022	338	100%	Dưới 1%	Dưới 2%	23.000	95-98%	- Thực hiện phần mềm nuôi dưỡng. Xây dựng thực đơn theo bữa ăn tiêu chuẩn nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.
2022-2023	338	100%	Dưới 1%	Dưới 2%	25.000	95-98%	- 100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân, giảm tối đa tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.
2023-2024	345	100%	Dưới 1%	Dưới 2%	30.000	95-98%	- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT
2024-2025	345	100%	Dưới 1%	Dưới 2%	30.000	95-98%	- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

**2.4. Các hoạt động khác**

- Tham gia tích cực, có hiệu quả các phong trào thi đua.
- Học sinh chủ động, tự nguyện tham gia các hoạt động tập thể, văn hoá văn nghệ, TDTT.
  - + Học sinh được trang bị các kiến thức và kỹ năng sống, có khả năng giao tiếp, hội nhập và thích ứng.
  - + Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện...

### 2.5. Cơ sở vật chất

Năm học	Nội dung đầu tư, tham mưu, đề xuất
2020-2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu cần bổ sung ngay.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm.</li> <li>- Tham mưu với các cấp lãnh đạo cải tạo, sửa chữa các lớp học, sân trường, các phòng ban.</li> </ul>
2021-2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu để bổ sung.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm.</li> <li>- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận chuẩn Quốc gia vào năm 2023.</li> </ul>
2022-2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị còn thiếu để phục vụ cho việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận chuẩn Quốc gia vào năm 2023.</li> </ul>
2023-2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị còn thiếu để phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm.</li> </ul>
2024-2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu để bổ sung.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm.</li> </ul>

### 2.6. Phương châm hành động

**“ĐIỀU KIỆN ĐẦY ĐỦ - MÔI TRƯỜNG ẤM ÁP -  
DINH DƯỠNG CHUẨN MỰC - PHƯƠNG PHÁP TIÊN TIẾN”**

## IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Giải pháp chung

- Tuyên truyền trong CB, GV, NV, học sinh, Ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân dân xã Đông Mỹ về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện

thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.

- Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

## 2. Giải pháp cụ thể

### 2.1. Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Làm tốt công tác qui hoạch đội ngũ, nhất là đội ngũ cán bộ kế cận, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường trong các lĩnh vực công tác. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ CB, GV trẻ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên đủ về số lượng và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ khá giỏi, có trình độ Ngoại ngữ và Tin học, có khả năng ứng dụng tốt CNTT vào đổi mới dạy học và quản lý giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên là một tập thể đoàn kết, có tinh thần hợp tác, thân thiện, có phong cách sư phạm mẫu mực, có phẩm chất đạo đức và lối sống tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Người phụ trách: Ban chỉ uỷ, Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn.

### 2.2. Nâng cao chất lượng CSND-GD trẻ

- Ứng dụng phần mềm quản lý công tác CSND- giáo dục.

- Duy trì 100% trẻ ăn bán trú với mức ăn 23.000đ/trẻ/ngày, xây dựng thực đơn phong phú, đảm bảo dinh dưỡng và tỷ lệ các chất theo quy định.

- 100% trẻ được cân, đo theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng, 98-100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ.

- Phân đầu tỷ lệ chuyên cần: + Nhà trẻ: 85% trở lên

+ Mẫu giáo 3-4 tuổi: 85% trở lên

+ Mẫu giáo 5 tuổi: 90% trở lên

- Phân đầu chất lượng giáo dục ở các lĩnh vực và mục tiêu cần đạt của độ tuổi: Nhà trẻ đạt 96- 100%; Mẫu giáo đạt 97- 100%; Trẻ 5 tuổi đạt 100%.

- 100% các lớp tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề “*Xây dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm*” và chủ đề trọng tâm “*Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc*”.

- Xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo hướng tiếp cận “*Trải nghiệm*”. Đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục “*Học thông qua vui chơi và trải nghiệm*”.



- Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chuyên đề; tăng cường hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động dansport, dân vũ... hoạt động lao động, thăm quan dã ngoại nhằm giúp trẻ năng động, mạnh dạn, tự tin.

- 95% học sinh có kỹ năng tự phục vụ tốt.

- Tổ chức các hoạt động cho trẻ 3-6 tuổi làm quen với Tiếng Anh, mở các lớp học ngoại khóa: múa, mỹ thuật cho trẻ khối MG.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách CSND, Phó HT phụ trách giáo dục, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên, nhân viên.

### *2.3. Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học*

Duy trì và phát huy hiệu quả cơ sở vật chất của trường chuẩn Quốc gia, Bảo quản, tăng cường bổ sung cơ sở vật chất hàng năm theo hướng chuẩn hoá, hiện đại, thiết thực hiệu quả đảm bảo tính khoa học.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, GV, NV

### *2.4. Ứng dụng CNTT và bồi dưỡng tăng cường học ngoại ngữ*

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực hoạt động giáo dục, đặc biệt là ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học, trong quản lý giáo dục, trong kế toán thống kê và trong quản lý công văn đi đến.

- Tạo điều kiện cho GV đi học bồi dưỡng tiếng Anh, Tin học, vận động khuyến khích tất cả cán bộ giáo viên khi tham gia hội thảo, báo cáo chuyên đề đều phải sử dụng máy tính, máy chiếu.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy, tiến tới xây dựng kho học liệu điện tử, sử dụng hiệu quả trang *Web* góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, Nhóm CNTT, tổ trưởng CM.

### *2.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục*

- Tập trung xây dựng nhà trường theo tiêu chuẩn “Nhà trường văn hóa - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh chăm ngoan”; thực hiện tốt dân chủ hoá trong nhà trường; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động mọi nguồn lực của các tổ chức xã hội trong và ngoài nước, của doanh nghiệp, của cá nhân tham gia vào xây dựng và phát triển nhà trường.

- Thực hiện tốt qui chế chi tiêu nội bộ, phân bổ sử dụng các nguồn ngân sách, ngoài ngân sách, nguồn từ CMHS, nguồn hỗ trợ một cách hợp lý cho các hoạt động giáo dục (nguồn tài chính).

- Huy động nguồn lực vật chất bao gồm khuôn viên nhà trường, hệ thống phòng học, phòng làm việc, phòng học chức năng, các công trình phụ trợ, hệ thống trang thiết bị dạy học v.v...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và Hội CMHS.

### 2.6. Xây dựng thương hiệu, uy tín của nhà trường

- Phát huy truyền thống nhà trường, khẳng định và giữ vững uy tín của nhà trường trong ngành GD&ĐT huyện Thanh Trì, thủ đô Hà Nội và ngoài xã hội về chất lượng giáo dục và đào tạo, về nếp dạy của thầy và nếp học của trò.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cá nhân trong đội ngũ CBGV, NV, học sinh và CMHS.

- Phát huy truyền thống nhà trường, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá, khơi dậy niềm tự hào và phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Lập và khai thác có hiệu quả website của trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường qua đài phát thanh và các trang website....

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tập thể CB, GV, NV, học sinh và CMHS.

## V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

### 1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020 - 2025.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi, công khai tới toàn thể CB, GV, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS và các tổ chức xã hội quan tâm tới nhà trường qua đài phát thanh xã, qua cổng thông tin điện tử của trường, Phòng GD&ĐT.

### 2. Tổ chức điều hành

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường có trách nhiệm điều phối, triển khai tới các bộ phận chức năng, các nhóm công tác triển khai có kế hoạch thực thi các nội dung tiêu chí của kế hoạch chiến lược.

- Thực hiện tốt công tác sơ tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm để điều chỉnh kịp thời kế hoạch trong từng giai đoạn cho phù hợp với điều kiện thực thi.

### 3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2022

+ Tiếp tục khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường là một cơ sở giáo dục có chất lượng giáo dục toàn diện cao đáp ứng được những yêu cầu đòi hỏi của xã hội.

+ Tạo điều kiện để CB, GV được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

+ Duy trì danh hiệu Giấy khen “Tập thể hoàn thành XSNV”

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2025

+ Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2023.

+ Thực hiện được sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường. Phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố”

- Giai đoạn 3: Từ năm 2025 - 2030

Phấn đấu đảm bảo các chỉ tiêu và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tốp đầu của các trường trong huyện.

#### **4. Vai trò của các lực lượng tham gia**

##### *4.1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng*

- Tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường tới tất cả các đối tượng trong phạm vi liên quan của kế hoạch.

- Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Tăng cường giao lưu học tập chuyên môn với các trường trong huyện và Thành phố Hà Nội.

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Thực hiện có hiệu quả công tác thi đua, KT nội bộ, giám sát các hoạt động CSND-GD trong nhà trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

##### *4.2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng*

Thực hiện các nội dung công tác được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng nội dung cụ thể, kiểm tra đánh giá, đề xuất tham mưu các giải pháp thực hiện kể cả điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp điều kiện trong từng giai đoạn.

##### *4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn*

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

#### 4.4. Đối với các tổ chức đoàn thể

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản trong từng năm học. Làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Củng cố, xây dựng khối đoàn kết, vận động tuyên truyền CBGVNV thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ hoá trường học”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

- Giúp Ban giám hiệu làm tốt công tác XHHGD.

#### 4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Lập kế hoạch thực hiện kế hoạch chiến lược theo các nội dung công tác liên quan trực tiếp đến công việc của mỗi thành viên.

- Lập kế hoạch tu dưỡng, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt là trình độ CNTT, ngoại ngữ.

- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện kế hoạch theo tháng, kỳ, năm.

#### 4.7. Đối với Hội cha mẹ học sinh

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS lớp, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc CSND-giáo dục học sinh.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

## VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB, GV, NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

### VII. KIẾN NGHỊ

Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường Mầm non A xã Đông Mỹ cơ bản đã xác định được những mục tiêu cụ thể, các biện pháp dài hạn mà tập thể CB, GV, NV nhà trường thể hiện rõ tâm tư, nguyện vọng, nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo UBND huyện Thanh Trì, Phòng GD&ĐT Thanh Trì cũng như các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để nhà trường thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất.

#### Nơi nhận:

- UBND huyện Thanh Trì;
- Phòng GD&ĐT
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Thu Hiền**

### PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ ĐÔNG MỸ

*Đã nhất trí với chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2020 - 2025.*

.....

.....

.....

.....

.....



**PHÓ CHỦ TỊCH**  
*Phạm Hải Hậu*

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT

Nhất trí với chiến lược phát triển nhà trường  
giai đoạn 2020 - 2025



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Tuyết Lê

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ  
TRƯỜNG MẦM NON A ĐÔNG MỸ

**KẾ HOẠCH**  
**PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Thanh Trì, tháng 3/2021.

Đông Mỹ, ngày 02 tháng 3 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 Trường mầm non A xã Đông Mỹ

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025; Quyết định số 1065/QĐ-BGDĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển GDMN Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 26/2/2021 của UBND huyện Thanh Trì về phát triển giáo dục mầm non huyện Thanh Trì giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ tình hình, đặc điểm của nhà trường, điều kiện KT-XH địa phương.

Trường Mầm non A xã Đông Mỹ xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2025 như sau:

#### I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Phát triển giáo dục mầm non trường mầm non A xã Đông Mỹ đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện phổ cập cho trẻ em 4 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em đạt chuẩn chất lượng GDMN và tiếp cận quốc tế.

2. Xây dựng mạng lưới trường, lớp mầm non theo hướng trường học xanh<sup>1</sup>, chuẩn hóa<sup>2</sup>, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo<sup>3</sup>, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp.

<sup>1</sup> Môi trường giáo dục sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, đảm bảo trên 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau.

<sup>2</sup> Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

<sup>3</sup> Luật giáo dục ngày 14/6/2029.



4. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao năng lực tự chủ của cán bộ quản lý nhà trường.

5. Xây dựng mô hình phối hợp hỗ trợ gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tốt cho trẻ mầm non vào lớp một.

## II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

**1. Huy động trẻ mầm non trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non và tiếp cận giáo dục mầm non tiên tiến**

- Duy trì và phấn đấu giữ vững danh hiệu trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ I. Chất lượng giáo dục mức độ II.

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động và huy động sức mạnh của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn xã Mỹ Hưng cho phát triển GDMN vững chắc, toàn diện.

- Huy động ít nhất 60% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đi học<sup>4</sup>.

- Tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi khi Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Chính phủ phê duyệt.

- 100% trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày và ăn bán trú.

- 100% trẻ đi học được theo dõi sức khỏe, duy trì tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình 1%/năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm trung bình 2.5%/năm, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế<sup>5</sup>. Tổ chức học hòa nhập cho trẻ khuyết tật theo Điều lệ trường mầm non.

- Đảm bảo trẻ em, giáo viên được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển giáo dục mầm non Thành phố theo quy định<sup>6</sup>.

- Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến. Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường, khẳng định thương hiệu, chất lượng riêng của trường mầm non A xã Đông Mỹ.

- 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, xây dựng và thực hiện thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên hệ thống website của nhà trường.

<sup>4</sup> Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho phát triển giáo dục giai đoạn 2019-2025

<sup>5</sup> Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.

<sup>6</sup> Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

## **2. Xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.**

- Sắp xếp, bố trí các khối lớp học phù hợp. Đề nghị mở rộng diện tích đất tại khu trung tâm thêm khoảng 2.000m<sup>2</sup> để xây dựng thêm 5 phòng học, 4 phòng chức năng và một số hạng mục khác.

- Phân đầu số học sinh/lớp đảm bảo đúng quy định Điều lệ trường mầm non. Tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư đồng bộ về trang thiết bị trường học hướng tới hiện đại. Phân đầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, duy trì kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Duy trì trang Website, trang thông tin điện tử hoạt động hiệu quả, đảm bảo có 1 phòng vi tính và làm quen ngoại ngữ cho trẻ. Ứng dụng CNTT số hóa trong trường học (trang Web, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính, bảng tương tác tại các nhóm lớp để bồi dưỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, thư viện điện tử ngành; trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy tính...)

- Sắp xếp 1 phòng thư viện với đầy đủ trang thiết bị học liệu cho trẻ hoạt động.

- Xây dựng lớp điểm thực hiện các chuyên đề, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến ( Montesory, Steam...) phù hợp với thực tế đáp ứng hiện đại đổi mới giáo dục mầm non. Thực hiện nhiệm vụ trao đổi kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ với các trường mầm non trong huyện khi được giao nhiệm vụ.

- Tham mưu với UBND huyện bổ sung đầu tư theo tiêu chuẩn trường mầm non mức 4 theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

## **3. Xây dựng, phát triển đội ngũ và thực hiện chính sách.**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn đạt 100%; 30% có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý GD và quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp GVMN. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ nhà giáo.

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng theo quy định hiện hành.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, ít nhất có 95% đạt mức độ khá trở lên.

- Hằng năm 100% đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, chuyên môn nghiệp vụ quản lý, quản trị tự chủ nhà trường và đổi mới phương pháp giáo dục mầm non. Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán

được bồi dưỡng nâng cao. Đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- 100% CBQL và đội ngũ GV trong trường được tham gia các lớp bồi dưỡng ứng dụng phương pháp GD tiên tiến.

- Phân đầu đến năm 2025 chi bộ có từ 85% cán bộ quản lý, giáo viên là đảng viên.

### **3. Yêu cầu:**

- Quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của nhà trường tới toàn thể cán bộ, GV, NV.

- Xác định rõ nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong nhà trường.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm việc thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.

## **II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN GDMN CỦA NHÀ TRƯỜNG:**

### **1. Quy mô, mạng lưới trường, lớp mầm non:**

#### **1.1. Số lượng:**

Năm học 2020 - 2021, trường có 330 học sinh với 09 lớp.

- + Nhà trẻ: 03 nhóm = 78/115 cháu, đạt 67,8% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh;

- + Mẫu giáo: 06 lớp = 252/259 cháu, đạt tỷ lệ 97,3 % trẻ trong độ tuổi;

Trong đó: + 02 lớp 3 tuổi: 72 cháu (đạt 91,1% trẻ trong độ tuổi)

- + 02 lớp 4 tuổi: 86 cháu (đạt 100% trẻ trong độ tuổi)

- + 02 lớp 5 tuổi: 94/94 cháu (đạt 100% trẻ trong độ tuổi)

- + Huy động 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn xã ra lớp đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, 100% trẻ đi học 2 buổi/ngày và được tổ chức ăn bán trú ở trường.

#### **1.2 Chất lượng giáo dục:**

Trong nhiều năm qua, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động, lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống lồng ghép vào các giờ học, trẻ phát huy được tính tích cực, chủ động khi tham gia các hoạt động.

Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp; đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định. Tập trung đi sâu vào lĩnh vực GD thẩm mỹ cho trẻ, đồng thời lồng ghép GD kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, thực hiện tốt giai đoạn 2 chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”.

100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục đáp ứng 06 nội dung trong tiêu chí môi trường giáo dục do Bộ GDĐT ban hành, chú trọng thiết kế khung

cảnh sư phạm “*Thân thiện - sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, nhà trường đã tận dụng tối đa diện tích mặt đất, hành lang, gầm cầu thang để tạo khu sáng tạo cho trẻ hoạt động, thực hiện theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp có sự linh hoạt phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc. Đã chỉ đạo 02 lớp A1 và B2 thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM vào chương trình giáo dục trẻ có hiệu quả, các nhóm-lớp còn lại trong trường trẻ cũng được tiếp cận dần với phương pháp giáo dục STEAM.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm học, cụ thể: Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng: 330 cháu đạt tỷ lệ 100%, hàng tháng thực hiện nghiêm túc việc theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng. Phần đầu cuối năm học 2020 - 2021 giảm tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng xuống 1% và SDD thể thấp còi dưới 2%.

100% CB, GV, NV thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, phòng chống béo phì; Đảm bảo định lượng Calo theo quy định.

### **1.3. Công tác tổ chức đội ngũ:**

Trường có tổng số 38 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong đó, cán bộ quản lý có 03 đ/c đảm bảo đúng quy định về Điều lệ trường MN, đều đạt trình độ đại học, đều có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, QLGD, trình độ tin học cơ bản và trình độ A2 tiếng Anh, trong đó có 01 CBQL đang theo học lớp đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành GDMN.

Giáo viên đứng lớp có 23 đ/c đều có trình độ đạt chuẩn, trong đó tỷ lệ trên chuẩn là 18/23 GV đạt tỷ lệ 78,3% (trong đó có 5 GV đang theo học lớp ĐH sư phạm hệ tại chức), phần đầu đến năm 2024 có 23/23 GV đạt trình độ trên chuẩn đạt 100%, 01 GV có trình độ TCELLCT. Tỷ lệ GV nhà trẻ 2,7 GV/lớp (8 GV/3 nhóm), tỷ lệ GVMG 2,5 GV/lớp (15 GV/06 lớp), riêng GV dạy các lớp 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn 100% (6/6 GV); 21 đ/c GV có chứng chỉ A2 tiếng Anh, 100% GV có chứng chỉ tin học cơ bản, 18 GV đã được cấp chứng chỉ chức danh nghề nghiệp hạng III, phần đầu hết năm 2024 có 100% GV được cấp chứng chỉ chức danh nghề nghiệp GVMN hạng III, 35% CBGV được cấp chứng chỉ GVMN hạng II và được xếp chuyển lương theo quy định.

Nhân viên nuôi dưỡng có 07 đ/c đều có trình độ trung cấp nấu ăn trở lên trong đó có 03 đ/c có trình độ cao đẳng nấu ăn đạt tỷ lệ 42,8%.

Nhân viên Kế toán 01 đ/c có trình độ đại học.

Nhân viên Y tế 01 đ/c có trình độ Trung cấp điều dưỡng.

Nhân viên hợp đồng 68 có 02 đ/c, trong đó 02 đ/c là nhân viên bảo vệ. Toàn trường có 25/38 Đảng viên chiếm tỷ lệ 65,7%, phần đầu đến năm 2025 toàn trường có 85% CBGVNV là Đảng viên.

#### **1.4. Về cơ sở vật chất:**

Nhà trường đã được UBND huyện Thanh Trì đầu tư kinh phí xây dựng trường theo mô hình “Trường chuẩn Quốc gia” với tổng kinh phí 38 tỷ đồng, với diện tích 4.213,2m<sup>2</sup>, có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, nhà bếp rộng rãi đạt chuẩn, khu vui chơi, vận động khang trang và đầy đủ đồ dùng trang thiết bị. 100% các lớp trong toàn trường có đủ bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, có đủ đồ chơi ngoài trời cho trẻ chơi.

Nhà trường tham mưu UBND xã Đông Mỹ xây dựng kế hoạch mở rộng diện tích đất với khoảng 6.200m<sup>2</sup> để nâng cấp, xây bổ sung 5 lớp học và các phòng chức năng đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023.

### **2. Những khó khăn bất cập cần tập trung giải quyết:**

#### **2.1. Về cơ sở vật chất:**

Mặc dù nhà trường đã được UBND huyện Thanh Trì đầu tư xây dựng trường với đầy đủ CSVC và các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tuy nhiên, quy mô xây dựng của nhà trường nhỏ, thiết bị đầu tư chưa hiện đại đồng bộ. Dự kiến trong những năm tiếp theo mật độ dân số ngày một tăng dẫn đến nhà trường có thể thiếu lớp học và một số phòng chức năng.

Hướng giải quyết những khó khăn: Nhà trường tiếp tục tham mưu UBND Huyện Thanh Trì cấp kinh phí để xây dựng thêm 05 phòng học, 04 phòng chức năng và một số công trình phụ trợ khác, hoàn thành vào năm 2023 để đề nghị UBND Thành phố công nhận và nâng chuẩn “Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2” vào năm 2023.

#### **2.2. Về đội ngũ giáo viên:**

Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa, song kinh nghiệm còn thiếu, nên việc linh hoạt, sáng tạo khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non còn hạn chế, chưa mạnh dạn đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giáo dục trẻ. Nhà trường vẫn còn một số giáo viên lớn tuổi nên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế và chưa được áp dụng thường xuyên.

#### **2.3. Về chế độ chính sách:**

Chế độ chính sách chưa hợp lý với cán bộ quản lý và giáo viên mầm non và nhân viên nuôi dưỡng, 100% CB,GV của trường chưa được chuyển xếp và

hưởng lương theo văn bằng đã được đào tạo, tổng mức lương còn thấp chưa thực sự tương xứng với thời gian, công sức lao động và trách nhiệm của đội ngũ đã bỏ ra. Vì vậy, chưa khuyến khích được đội ngũ đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chưa khuyến khích được cán bộ quản lý giỏi và giáo viên giỏi.

### **III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị tư tưởng:**

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình, cộng đồng về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Cụ thể:

- Phối hợp với UBND xã Đông Mỹ, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã để tuyên truyền về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non của trường giai đoạn 2021 - 2025; Tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền về phát triển GDMN của xã, tổ chức thực hiện công tác thông tin và truyền thông về GDMN. Chú trọng tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu luôn đi đầu trong việc đổi mới, phát triển GDMN.

- Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Mỗi thành viên trong nhà trường phải nhận thức đầy đủ và trách nhiệm cao trong việc tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.

- Tập trung làm tốt công tác phát triển Đảng trong đơn vị, đặc biệt lưu ý phát triển Đảng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên. Cấp ủy Chi bộ phải thực sự đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, tạo môi trường giáo dục trung thực, sáng tạo và thân thiện.

#### **2. Đổi mới công tác quản trị cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao năng lực tự chủ của nhà trường.**

- Triển khai thực hiện các chính sách về phát triển GDMN được quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2021 - 2025 của Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của Nhà trường và địa phương, có nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể, nhằm đạt và vượt chỉ tiêu đã

đề ra, tạo chuyển biến tích cực phát triển GDMN của nhà trường trong giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, khẳng định chất lượng GD và thương hiệu của nhà trường góp phần vào kế hoạch phát triển chung của Huyện Thanh Trì và thành phố Hà Nội.

- Đẩy mạnh và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hệ thống quản lý, điều hành ứng dụng CNTT trong toàn ngành GD&ĐT. Lắp đặt hạ tầng CNTT để thực hiện trong nhà trường theo Kế hoạch của UBND huyện Thanh Trì và Thành phố Hà Nội.

- Triển khai tới 100% CB, GV, NV trong nhà trường chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo. Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động GDMN theo hướng đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm giải trình, vai trò quản lý nhà nước của UBND xã Đông Mỹ đối với Nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện tốt các mô hình "*Kỷ cương quản lý nhà trường kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá theo quy định*"; "*Trường lớp mầm non hạnh phúc*", mô hình "*Quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu*".

- Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá trong nhà trường, đảm bảo tính nghiêm minh, thực chất hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải cho đội ngũ GV, NV, đồng thời phát huy tính chủ động, tự học, sáng tạo cho đội ngũ trong nhà trường.

- Chủ động cập nhật các thông tin về công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng phương án, kịch bản thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên quy định phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

## **2. Hoàn thiện xây dựng mạng lưới trường lớp theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.**

- Tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh xây dựng quy mô trường lớp, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân trên địa bàn thôn 1, thôn 2 xã Đông Mỹ.

- Căn cứ Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông đến năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội, của UBND huyện Thanh Trì, nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện xây dựng trường mầm non A xã Đông Mỹ theo hướng trường học xanh, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đồng bộ trang thiết bị hướng tới hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất. Mở rộng các phòng chức năng: giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất, thư viện mầm non, phòng máy tính và ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ.

- Tham mưu UBND huyện, phòng GD&ĐT huyện đầu tư hạ tầng CNTT từ ngân sách nhà nước nhằm hiện đại hóa trường lớp. Hướng tới thực hiện ứng dụng CNTT số hóa trường học theo mô hình trường học điện tử (trang Web, online hướng dẫn cha mẹ, kết nối mạng LAN, sử dụng phần mềm quản lý, camera nội bộ, tivi, máy tính, bảng tương tác tại các nhóm lớp để bồi dưỡng, khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, thư viện điện tử ngành; trẻ được làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng CNTT, làm quen với máy tính...)

- Đầu tư xây dựng lớp điểm thực hiện các chuyên đề đổi mới giáo dục, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả. Đề xuất UBND huyện Thành Trì đầu tư theo tiêu chuẩn trường mầm non mức 4 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Xây dựng đội ngũ nhà giáo theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp và thực hiện chính sách.**

- Thực hiện cơ chế chính sách đảm bảo trẻ em, giáo viên được hưởng hỗ trợ từ chính sách phát triển giáo dục mầm non của thành phố Hà Nội theo quy định.

- Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện tham mưu tuyển dụng viên chức, hợp đồng lao động, định kỳ hướng dẫn giáo viên hoàn thiện hồ sơ đề nghị thăng hạng theo quy định. Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm.

- Thực hiện Kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Luật Giáo dục 2019, phấn đấu đến hết năm 2024 có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, 100% giáo viên có trình độ Đại học sư phạm trở lên.

- Trường mầm non A xã Đông Mỹ chủ động xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện cho đội ngũ nhà giáo được tham gia các nội dung bồi dưỡng chuyên môn đội ngũ đến năm 2025 như: Bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, dân chủ trong trường học, phong cách nhà giáo, văn hóa công sở, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng quản lý cảm xúc nghề nghiệp; Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, trường lớp mầm non hạnh phúc, kết nối gia đình – nhà trường – xã hội trong chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, công tác đánh giá trẻ, kỹ năng quản lý quản trị tự chủ trường mầm non, phát triển chương trình giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục mầm non...

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tổ chức hội thảo trao đổi về phương pháp giáo dục tiên tiến, bồi dưỡng nâng cao cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán làm



báo cáo viên địa phương, lan tỏa, tư vấn hướng dẫn về chuyên môn. Đồng thời khuyến khích tinh thần tự học, tự khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet, công thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục mầm non, thay đổi tư duy - nhận thức - hành động tăng tính chuyên nghiệp, tiếp cận hội nhập quốc tế cho đội ngũ.

- Quan tâm công tác thi đua, khen thưởng, phát triển đảng viên mới, chi bộ Đảng, tham mưu chính sách hỗ trợ đời sống giáo viên, nhân viên mầm non nhằm động viên khích lệ kịp thời và thu hút đội ngũ chuyên tâm với nghề.

#### **4. Xây dựng mô hình trường mầm non hiện đại, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

- Nhà trường tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc, an toàn, thân thiện”.

- Hướng dẫn, khuyến khích đội ngũ phát triển chương trình giáo dục nhà trường, vận dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, cho trẻ làm quen phần mềm trò chơi ứng dụng công nghệ thông tin, làm quen máy tính, làm quen tiếng Anh ... phù hợp thực tiễn.

- Chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục trường, lớp mầm non: Quy hoạch, thiết kế môi trường sáng – xanh – đẹp – an toàn – thân thiện, đảm bảo 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, tận dụng diện tích mặt đất, hành lang tầng, tăng diện tích khu vui chơi, sân vườn. Trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, tăng phòng chức năng tổ chức các hoạt động chuyên biệt.

- Lựa chọn, nhân rộng các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng, khai thác nguồn lực của cha mẹ trẻ hỗ trợ nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phát triển toàn diện. Có chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp để phòng chống suy dinh dưỡng, hạn chế béo phì cho trẻ. Quan tâm công tác giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, đảm bảo điều kiện hoạt động và chính sách cho giáo viên theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn xây dựng hệ thống lớp làm nhiệm vụ điểm, là nơi tập huấn, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo phù hợp địa phương và đáp ứng hiện đại, đổi mới giáo dục mầm non.

- Tham mưu lãnh đạo cấp trên đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị theo tiêu chuẩn trường mầm non mức 4 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo

viên vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng tiếp cận, triển khai phương pháp giáo dục tiên tiến. Đăng ký với Phòng GD&ĐT làm điểm các chuyên đề để đón các trường MN trong huyện về dự và học tập, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ, nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới GDMN.

### **5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, kết nối gia đình, cộng đồng, nhà trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ em**

- Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND xã Đông Mỹ, địa phương đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò phát triển giáo dục mầm non, chính sách phát triển giáo dục mầm non của Chính phủ, Thành phố, huyện.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp xây dựng chương trình truyền hình, phát thanh, các video hướng dẫn cha mẹ thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ em.

- Công khai các hoạt động của nhà trường trên cổng thông tin điện tử của nhà trường. Tham mưu công khai Chiến lược phát triển nhà trường trên cổng thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì để nhân dân biết và lựa chọn.

- Tuyên truyền các điều kiện, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ; Hướng dẫn gia đình, cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; Tôn vinh tấm gương điển hình có nhiều đóng góp phát triển giáo dục mầm non trong nhà trường.

- Phát huy vai trò tổ chức chi bộ Đảng, công đoàn tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi người lao động, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, quy tắc ứng xử trong trường mầm non A xã Đông Mỹ.

### **6. Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế**

- Huy động nguồn nhân lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường, phát triển mô hình trường mầm non tiếp cận hội nhập quốc tế.

- Tạo điều kiện cho CBQL, giáo viên tham dự hội nghị, hội thảo, giao lưu chia sẻ kinh nghiệm với các trường mầm non trong huyện, thành phố. Tham quan học tập tại các trường mầm non có yếu tố nước ngoài.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra theo phân cấp, việc chấp hành thực hiện chế độ chính sách pháp luật của nhà nước đối với CBGVNV.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

### 1. Phổ biến kế hoạch:

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Mầm non A xã Đông Mỹ được phổ biến rộng rãi đến tập thể CBGVNV, CMHS nhà trường, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm.

Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường.

### 2. Xây dựng lộ trình:

#### 2.1. Năm học 2020 - 2021:

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Báo cáo lên cơ quan cấp trên xin ý kiến chỉ đạo.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư CSVC, đồ dùng trang thiết bị, đồ chơi phục vụ các hoạt động ứng dụng PPGD Steam.

- Tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại, bước đầu chỉ đạo 02 lớp mẫu giáo A1 và B2 tiếp cận và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam.

- Trình độ đạt chuẩn của GV đạt 100%, trình độ trên chuẩn đạt 78,3%. Bồi dưỡng cho CBGV tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến Steam.

- Phần đầu đạt “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ”, tập thể nhà trường đạt Giấy khen của UBND huyện “Tập thể hoàn thành XSNV”.

- Công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường phần đầu kết nạp 1-2 Đảng viên: 25/38, tỷ lệ đạt 65,7%, bồi dưỡng 2-3 quần chúng đi học lớp cảm tình Đảng.

#### 2.2. Năm học 2021 - 2022:

- Huy động trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ đạt 60%, mẫu giáo ra lớp đạt 98%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình GDMN đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 92%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi còn dưới 2%.

- Chỉ đạo đội ngũ GV toàn trường tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại, chỉ đạo 100% các lớp trong toàn trường ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam để dạy cho trẻ.

- Giáo viên đạt giáo viên giỏi: “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” đạt 100%, cấp huyện đạt 10%, 01 cá nhân được tặng danh hiệu “Nhà giáo tâm huyết sáng tạo” cấp huyện.

- 90% giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin, biết sử dụng linh hoạt các phần mềm miễn phí để xây dựng bài giảng điện tử và bài giảng E-learning trong giảng dạy.

- Phần đầu đạt "*Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*", tập thể nhà trường đạt Giấy khen của UBND huyện "*Tập thể hoàn thành XSNV*".

- Công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường phần đầu kết nạp 1-2 Đảng viên: 28/38 tỷ lệ đạt 73,7%, bồi dưỡng 2 quần chúng đi học lớp cảm tình Đảng.

### **2.3. Năm học 2022 - 2023:**

- Huy động trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ đạt 60%, mẫu giáo ra lớp đạt 98,5%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình GDMN đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 95%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi còn dưới 1,7%.

- Trình độ đạt chuẩn của GV đạt 98%, trình độ trên chuẩn đạt 87%.

- Chỉ đạo đội ngũ GV toàn trường tiếp cận tốt các phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại, nâng cao kỹ năng ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam cho 100% các lớp trong toàn trường để dạy cho trẻ.

- Chỉ đạo thực hiện chủ đề trọng tâm trong năm học theo hướng "*Phát triển thể chất cho trẻ và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam trong các hoạt động GD của trẻ*".

- 100% giáo viên dạy giỏi cấp trường, 04 GV đạt GVG cấp huyện, 01 cá nhân được tặng danh hiệu "*Nhà giáo Thanh Trì tâm huyết, sáng tạo*", 01 cá nhân được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

- 100% giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin, biết sử dụng linh hoạt các phần mềm miễn phí để xây dựng bài giảng điện tử và bài giảng E-learning trong giảng dạy.

- Phần đầu đạt "*Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*", tập thể nhà trường đạt "*Tập thể LDXS cấp Thành phố*".

- Công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường phần đầu kết nạp 1-2 Đảng viên: 28/36 tỷ lệ đạt 78%, bồi dưỡng 1-2 quần chúng đi học lớp cảm tình Đảng.

- Tham mưu với UBND xã Đông Mỹ mở rộng thêm 2.000m<sup>2</sup> đất, UBND huyện duyệt kinh phí xây dựng thêm 05 phòng học, 04 phòng chức năng và một số công trình phụ trợ khác đáp ứng yêu cầu trường MN A xã Đông Mỹ đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

### **2.4. Năm học 2023 - 2024:**

- Huy động trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ đạt 62%, mẫu giáo ra lớp đạt 100%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình GDMN đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 95%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi còn dưới 1,5%.

- Trình độ đạt chuẩn của GV đạt 100%, trình độ trên chuẩn đạt 100%.
- Chỉ đạo đội ngũ GV toàn trường tiếp tục ứng dụng thành thạo các PPGD hiện đại và nâng cao kỹ năng ứng dụng PPGD tiên tiến Steam để dạy cho trẻ.
- Tiếp tục thực hiện chủ đề trọng tâm trong năm học theo hướng "*Phát triển thể chất cho trẻ và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam trong các hoạt động GD của trẻ*".
- 100% giáo viên dạy giỏi cấp trường, 01 cá nhân được tặng danh hiệu "*Nhà giáo Hà Nội tâm huyết, sáng tạo*", 02 cá nhân được tặng bằng khen Thành phố.
- 100% giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin, biết sử dụng linh hoạt các phần mềm miễn phí để xây dựng bài giảng điện tử và bài giảng E-learning trong giảng dạy.
- Phấn đấu đạt "*Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*", tập thể nhà trường đạt "*Tập thể lao động xuất sắc*".
- Công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường phấn đấu kết nạp 1-2 Đảng viên: 30/36 tỷ lệ đạt 83,3%, bồi dưỡng 1 quần chúng đi học lớp cảm tình Đảng.
- Tham mưu với UBND huyện duyệt kinh phí XD thêm 05 phòng học, 04 phòng chức năng và một số công trình phụ trợ đáp ứng yêu cầu trường MN A xã Đông Mỹ đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- Xây dựng trường MN A xã Đông Mỹ đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

### **2.5. Năm học 2024 - 2025:**

- Huy động trẻ trong độ tuổi tuyển sinh nhà trẻ đạt 65%, mẫu giáo ra lớp đạt 100%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.
- Trẻ hoàn thành chương trình GDMN đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần 95%; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi còn dưới 1%.
- Trình độ đạt chuẩn của GV đạt 100%, trình độ trên chuẩn đạt 100%.
- Chỉ đạo đội ngũ GV toàn trường tiếp tục ứng dụng thành thạo các PPGD hiện đại và nâng cao kỹ năng ứng dụng PPGD tiên tiến Steam để dạy cho trẻ.
- Tiếp tục thực hiện chủ đề trọng tâm trong năm học theo hướng "*Phát triển thể chất cho trẻ và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam trong các hoạt động GD của trẻ*".
- 100% giáo viên dạy giỏi cấp trường, 04 GV đạt GVG cấp huyện, 01 GVG đạt cấp Thành phố, 01 cá nhân được tặng danh hiệu "*Nhà giáo Thanh Trì tâm huyết, sáng tạo*", 01 cá nhân được tặng bằng khen Thành phố.

- 100% giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin, biết sử dụng linh hoạt các phần mềm miễn phí để xây dựng bài giảng điện tử và bài giảng E-learning trong giảng dạy.

- Phần đầu đạt "Chỉ số hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", tập thể nhà trường đạt "Cờ thi đua của Chính phủ"

- Công tác phát triển Đảng viên trong nhà trường phần đầu kết nạp 1-2 Đảng viên; 31/36 tỷ lệ đạt 86%, bồi dưỡng 1-2 quần chúng đi học lớp cảm tình Đảng.

- Tiếp tục tham mưu với UBND huyện duyệt kinh phí để trang bị CSVC, đồ dùng, thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại cho GV và học sinh.

### **3. Phân công thực hiện:**

#### **3.1. Hiệu trưởng nhà trường:**

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng GD&ĐT.

- Thành lập các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng và các Hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ chuyên môn.

- Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với GVNV theo quy định. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

- Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em do Bộ GD&ĐT quy định; tham gia các hoạt động giáo dục 2 giờ/tuần.

- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

- Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các Chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

#### **3.2. Phó Hiệu trưởng:**

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, quản lý công tác bản trú, theo dõi tài sản, CSVC trong trường; Thực hiện hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định. Tham gia các hoạt động giáo dục 4 giờ/tuần. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

### **3.3. Các tổ chuyên môn:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của Tổ.
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong Tổ theo kế hoạch của nhà trường.
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp GVMN; đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Chủ trì sinh hoạt Tổ chuyên môn.

### **3.4. Tổ văn phòng:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Tổ, giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường.
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong Tổ theo kế hoạch của nhà trường. Chủ trì sinh hoạt Tổ văn phòng.

### **3.5. Giáo viên:**

- Thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình GDMN tiên tiến: lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục; đánh giá và quản lý trẻ em tham gia các hoạt động của Tổ chuyên môn, của nhà trường.
- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

### **3.6. Nhân viên Kế toán:**

- Quản lý hồ sơ kế toán nhà trường, tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp, Kế hoạch tu sửa, mua sắm tài sản của trường. Báo cáo đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho CBVC của trường. Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định. Thực hiện các phần mềm về tài chính và nuôi dưỡng.
- Thực hiện nhiệm vụ Văn thư-Lưu trữ của trường; tổng hợp công văn đi, đến trình lãnh đạo duyệt và chuyển đến các bộ phận chức năng thực hiện. Lưu trữ công văn đi, đến, đánh máy văn bản, trực điện thoại của cơ quan.
- Quản lý con dấu nhà trường; dấu Công đoàn và sử dụng các loại dấu đúng theo quy định của pháp luật. Đóng dấu các văn bản và các hồ sơ theo quy định.
- Hoàn thành các báo cáo, biểu mẫu khi BGH giao. Quản lý hồ sơ các cháu và bàn giao đúng thời gian. Thực hiện hồ sơ, sổ sách theo quy định.

### **3.7. Nhân viên Y tế kiêm Thủ kho nhà trường:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học theo tuần, tháng, năm. Thực hiện hồ sơ sổ sách về y tế trường học theo quy định. Tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

- Tham gia kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập huấn về y tế trường học... Theo dõi sức khỏe trẻ, có kế hoạch tuyên truyền công tác vệ sinh, phòng chống các bệnh, tai nạn thương tích thường gặp trong công tác CS&GD trẻ.

- Tham mưu với Hiệu trưởng về công tác khám sức khỏe định kỳ cho trẻ ít nhất 1 lần/năm. Theo dõi mua và cấp phát thuốc và các loại bông băng cho các lớp xử lý tai nạn theo quy định trong trường mầm non. Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Hàng ngày thực hiện xuất kho, nhập kho đảm bảo đúng thời gian, quy trình. Thực hiện đầy đủ sổ sách, phiếu xuất kho, nhập kho, lưu trữ đầy đủ khoa học. Quản lý tốt kho lương thực và kho thực phẩm của nhà trường.

### **3.8. Nhân viên nuôi dưỡng:**

- Chế biến thực phẩm đảm bảo đủ số lượng, chất lượng. Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều, đảm bảo VSATTP không có dịch bệnh lây lan trong trường. Thực hiện vệ sinh nhà bếp theo lịch phân công.

### **3.9. Nhân viên Bảo vệ:**

- Bảo vệ bảo quản tài sản nhà trường, thực hiện nhiệm vụ khi được BGH yêu cầu. Trực ban ngày, ban đêm và các ngày nghỉ: Thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết... Mở, đóng cửa các lớp học, cổng trường đầu giờ, cuối buổi học và các ngày lễ, hội.

- Trực trường đảm bảo 24/24 các ngày trong tuần, ngày nghỉ và ngày lễ.

### **3.10. Đối với các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường:**

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với nhà trường triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Kế hoạch phát triển GDMN A xã Đông Mỹ giai đoạn 2021 - 2025. Chỉ đạo các đảng viên, đoàn viên công đoàn, đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ... thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch.

### **3.11. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường:**

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch giáo dục mầm non A xã Đông Mỹ.

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.



#### **4. Quy định trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân:**

##### **4.1. Hiệu trưởng nhà trường:**

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

##### **4.2. Phó Hiệu trưởng nhà trường:**

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- Đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

##### **4.3. Tổ trưởng chuyên môn nhà trường:**

- Căn cứ kế hoạch giai đoạn, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của Tổ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

##### **4.4. Giáo viên, nhân viên nhà trường:**

- Căn cứ kế hoạch của Tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường.

##### **4.5. Hội đồng trường:**

- Hội đồng trường cùng các đoàn thể trong nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

#### **4.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường:**

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ NGHỊ:**

#### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội:**

Thường xuyên tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tham quan học tập về kỹ năng, kinh nghiệm quản lý và các mô hình trường mầm non trong và ngoài thành phố.

Cung cấp một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, tài liệu để GV thực hiện tốt chương trình CSND, GD trẻ.

#### **2. Đối với Huyện ủy, UBND huyện Thanh Trì:**

Quan tâm hỗ trợ về cơ chế chính sách tài chính, đầu tư xây dựng nhà trường đáp ứng yêu cầu trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về công tác Đảng, công tác đoàn thể cho đội ngũ CBQL giáo dục ở các trường học để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

#### **3. Đối với Phòng Giáo dục & đào tạo Thanh Trì:**

Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

Tiếp tục tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

#### **4. Đối với chính quyền địa phương xã Đông Mỹ:**

Thường xuyên hỗ trợ CSVC, quan tâm chỉ đạo công tác XHHGD tại địa phương để mở rộng diện tích đất cho nhà trường, tham mưu, đề nghị UBND huyện đầu tư kinh phí nâng cấp, cải tạo bổ sung thêm 05 phòng học, 04 phòng chức năng và một số hạng mục khác, giúp cho nhà trường có đầy đủ về trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ tốt công tác CSGD trẻ đạt yêu cầu nâng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023, thường xuyên quản lý kiểm tra cấp phép hoạt động cho các cơ sở MN tư thục trên địa bàn xã.

Trên đây là kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2025 của trường mầm non A xã Đông Mỹ. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo

viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết./.

*Nơi nhận:*

- UBND Huyện, PGD&ĐT T.Tri (để b/c);
- CB.GV,NV toàn trường (để t/h);
- Lưu văn phòng./.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Thu Hiền**

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ ĐÔNG MỸ**

*Nhất trí với kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường.*



**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Phạm Hải Hậu**

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT

Thết hi với kế hoạch phát triển giáo dục năm học  
giai đoạn 2021 - 2025



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Tuyết Lê